

PHỤ LỤC X

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MTV CÀ PHÊ 715C
MST: 6000175392

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

I. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

b) Quỹ tiền lương kế hoạch.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: 862,836. triệu đồng.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: 414 triệu đồng

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Thực hiện tạm ứng 80% quỹ tiền lương kế hoạch và thực hiện quyết toán vào cuối năm.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Thực hiện tạm ứng 80% quỹ tiền lương kế hoạch và thực hiện quyết toán vào cuối năm.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp
BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP
NĂM 2017

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP				
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG		Hạng 3	Hạng 3	Hạng 3
1	Lao động (Gián tiếp)	Người	13	13	13
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	5,531	5,531	6,007
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	862,836	862,836	937,092
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	0	0	0
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	5,531	5,531	6,007
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	4	4	4
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	8,625	8,625	8,625
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	414	414	414
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng			
5	Quỹ tiền thưởng		414	414	414
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	0	0	0
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	8,625	8,625	8,625